TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2019/DSST.
Ngày: **07/5/2019**
V/v "**tranh chấp HĐ vay TS**"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông **Ngô Tàu**.
2/ Bà **Hồ Thị Công Dung**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Trương**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2019/TLST-DS, ngày 28 tháng 01 năm 2019. Về tranh chấp "**Hợp đồng vay tài sản**". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST, ngày 09 tháng 4 năm 2019. Giữa các đương sự:

1- ***Nguyên đơn***: Ông **TRẦN VĂN A**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 328, KV 1, P. B L, Q. C R, TP. Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1991 (Hợp đồng ủy quyền lập ngày 01/10/2018. BL 08-10). (Có mặt)

2- ***Bị đơn***: Ông **HUỲNH HỮU P**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 440, KV. 1, P. B L, Q. C R, TP. Cần Thơ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 01/10/2018 thì nguyên đơn có cho ông Huỳnh Hữu P vay số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Hai bên có viết Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012, thỏa thuận miệng vài tháng trả gốc, không tính lãi.

Do ông P không trả vốn theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông P trả số nợ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Huỳnh Hữu P thừa nhận có vay tiền 5.000.000 đồng của ông A nhưng có đóng lãi suất là 10%/tháng, không ghi thỏa thuận lãi vào giấy mượn tiền. Thừa nhận có ký tên trong Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012 như nguyên đơn trình bày (Thừa nhận tên Huỳnh Út P là tên thường gọi của ông). Bị đơn cho rằng đã trả hết số nợ 5.000.000 đồng này và 1.000.000 đồng tiền lãi vào tháng 5 năm 2014. Nhưng do tin tưởng ông A nên ông không đòi lại Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012. Tuy vậy ông cũng đồng ý trả nợ gốc theo yêu cầu của nguyên đơn nhưng xin trả dần 100.000 đồng/tháng. Bị đơn không yêu cầu điều chỉnh lại tiền lãi đã đóng.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện n guyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu đòi ông P có trách nhiệm trả số nợ gốc **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất. Phía bị đơn đồng ý trả nợ gốc theo yêu cầu của nguyên đơn nhưng xin trả dần 100.000 đồng/tháng. Bị đơn cũng không yêu cầu điều chỉnh và khấu trừ phần lãi đã đóng trước đó cho nguyên đơn.

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của phía nguyên đơn, bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc vay mượn tiền giữa các đương sự được lập bằng văn bản là Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012 gốc (BL 16) thể hiện bị đơn có mượn của nguyên đơn số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nên xem đây là hợp đồng vay tài sản. Bên vay có nghĩa vụ phải trả cho bên cho vay tài sản theo thoả thuận. Giữa hai bên không thực hiện đúng thoả thuận nên xảy ra tranh chấp. Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản được ngành luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án khi các đương sự có yêu cầu theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về số nợ gốc, quá trình giải quyết cũng như tại tòa hôm nay cả đại diện nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất xác định ông Huỳnh Hữu P có vay của ông Trần Văn A số nợ gốc là 5.000.000 đồng. Ông P thừa nhận chữ ký tên của ông trong Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012 gốc (BL 16). Tại Biên bản hòa giải ngày 28/02/2019 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ cùng ngày 28/02/2019 (BL 40 - 42), ông P cũng thừa nhận chữ ký tên người nhận tiền trong Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012 gốc là do chính ông ký và viết tên. Bị đơn cho rằng đã trả hết số nợ 5.000.000 đồng này nhưng không nhớ rõ thời gian nào . Phía nguyên đơn không thừa nhận đã trả và bị đơn cũng không cung cấp được chứng cứ gì khác để chứng minh . Nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở và Hội đồng xét xử chấp nhận , buộc bị đơn có trách nhiệm trả số nợ cho nguyên đơn **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng).

[3] Về lãi suất: Trong Giấy mượn tiền ngày 18/5/2012 gốc (BL 16) chỉ thể hiện số tiền vay, không ghi thời hạn trả và không thể hiện lãi suất nên xem đây là trường hợp vay không kỳ hạn và không có lãi theo Điều 471, 474, 476, 477 của Bộ luật dân sự 2005. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh.

Về phần lãi đã trả, tại phiên tòa hôm nay phía nguyên đơn không thừa nhận. Riêng phía bị đơn không yêu cầu điều chỉnh lại và cũng không yêu cầu khấu trừ phần lãi đã đóng trước đó cho nguyên đơn nên HĐXX không có cơ sở xem xét.

[4] Thời hạn và phương thức trả nợ thuộc thẩm quyền của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh. Tuy nhiên, kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: do nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vay nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 26, 35, 39, 147, 161, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Điều 471, 474, 476 và Điều 477 Bộ luật dân sự 2005 và Điều 357 và 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ vay của ông **Trần Văn A** . Buộc ông **Huỳnh Hữu P** có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn A số nợ gốc là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) khi án có hiệu lực.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2/ Bị đơn **Huỳnh Hữu P** phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự theo giá ngạch.

Nguyên đơn **Trần Văn A** được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 007043 ngày 25/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng.

3/ Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ.
- VKSND Q.Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung